

TUYÊN NGÔN VỀ QUYỀN CON NGƯỜI NĂM 1948 CỦA LIÊN HỢP QUỐC VÀ VẤN ĐỀ AN NINH CON NGƯỜI

PGS. Nguyễn Quốc Hùng
Đại học Quốc gia Hà Nội

Năm nay vừa tròn 60 năm ngày ra đời của bản Tuyên ngôn về Quyền con người của Liên hợp quốc: 1948 - 2008. Đó là một văn kiện quan trọng, một sự kiện đáng ghi nhớ trong hơn 60 năm hoạt động của Liên hợp quốc và những nội dung của Tuyên ngôn vẫn mang tính thời sự cập nhật đối với ngày nay. Nhân dịp này, bài viết dưới đây muốn làm sáng tỏ hơn một số vấn đề quanh bản Tuyên ngôn.

Hoàn cảnh ra đời

Năm 1948, năm hòa bình thứ ba từ sau cuộc Chiến tranh thế giới thứ Hai. Vào lúc bấy giờ những tàn phá của chiến tranh vẫn chưa thể khắc phục hoàn toàn, những đau thương mất mát lại càng chưa thể quên, vết thương vẫn rỉ máu, chưa liền da. Cuộc chiến tranh khốc liệt kéo dài 6 năm đã buộc các quốc gia, dân tộc phải suy nghĩ một cách nghiêm túc về số phận con người - những con người của số đông và bình thường nhất. Còn đó hiển hiện những dấu tích những cuộc tàn sát dã man của chủ nghĩa phát xít đối với hàng triệu triệu người Do Thái, người Xô

viết, người Trung Hoa..., là những lò thiêu người, những trại tập trung, những cuộc xả súng giết người không chùn tay... 50 triệu người đã chết trong một cuộc chiến tranh.

Không chỉ thế, đó còn là ngay khi chưa nổ ra chiến tranh thế giới, ở chính ngay nhiều nước châu Âu, chỉ trong những năm 30, vì nhiều nguyên nhân như tranh giành quyền lực giữa các phe phái, hoặc để củng cố chế độ vừa dựng lên... đã diễn ra những cuộc truy nã, đàn áp, khủng bố mà số người chết cũng lên tới con số hàng triệu. Số phận con người như một hằng số xuyên suốt hàng nghìn năm lịch sử nhân loại vẫn là vấn đề không chỉ của quá khứ lịch sử mà còn là một nhức nhối lớn của hiện tại hôm nay. Chỉ vừa mới bước ra khỏi cuộc chiến tranh thế giới khốc liệt, các dân tộc lại bước ngay vào cuộc Chiến tranh Lạnh của ý thức hệ hai phe với những nguy cơ của một cuộc chiến tranh thế giới mới. Có một sự khác biệt căn bản so với tất cả các cuộc chiến tranh đã diễn ra trong lịch sử là cuộc chiến tranh thế giới mới này - nếu không may xảy ra - sẽ là một sự hủy diệt

hạt nhân vô cùng khủng khiếp, tiêu diệt cả sự sống trên hành tinh nhiều lần, nhất là các vũ khí ấy chắc chắn sẽ ngày càng “cải tiến, nâng cao chất lượng” theo đà tiến của khoa học - kỹ thuật. Thật nghịch lý, con người làm ra đủ loại vũ khí hủy diệt, nhưng con người chỉ là một hạt bụi quá nhỏ nhoi trong sự hủy diệt đó. Số phận con người đã được nhận thức như một trong những vấn đề cấp bách nhất của nhân loại.

Lúc bấy giờ, sau chiến tranh, phần lớn các nước ở châu Á và châu Phi vẫn là thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc. Đại bộ phận dân cư thế giới vẫn bị áp bức bóc lột tàn tệ. Nhiều dân tộc châu Á lại phải đương đầu trong những điều kiện hết sức gian khổ thiếu thốn với các cuộc chiến tranh tái chiếm của các nước đế quốc ngay khi họ vừa mới giành lại độc lập. Như thế, bức tranh toàn cảnh của thế giới chưa phải là hòa bình yên ổn, vẫn là những mảng lớn đầy âm đạm của chiến tranh, của nghèo đói lạc hậu và của bao nguy cơ khác nữa...

Trong bối cảnh ấy, Đại Hội đồng Liên hợp quốc đã thông qua và lần đầu tiên công bố bản Tuyên ngôn về Quyền con người như một sự khẳng định, một quan tâm lớn về con người của mình. Đó là một bước tiến và còn là một sự bổ sung quan trọng cho bản Hiến chương của Liên hợp quốc. Hơn ba năm trước, khi cuộc chiến tranh thế giới ở vào giai đoạn chót, ba cường quốc hàng đầu là

Liên Xô, Hoa Kỳ, Anh cùng gần 50 nước đã thông qua bản Hiến chương Liên hợp quốc với 111 điều khoản. Trong khuôn khổ của một văn kiện và nhất là trong bối cảnh thế giới lúc bấy giờ, nội dung chủ yếu của Hiến chương là dành cho các vấn đề về mục đích, nguyên tắc hoạt động, cơ cấu tổ chức và cơ chế làm việc của các cơ quan chính yếu của Liên hợp quốc nhằm mục tiêu cao nhất, quan trọng nhất là duy trì hòa bình, an ninh thế giới, là “phòng ngừa cho những thế hệ tương lai khỏi thảm họa chiến tranh đã hai lần trong một đời người, gây cho nhân loại đau thương không kể xiết” (Lời mở đầu Hiến chương Liên hợp quốc). Những vấn đề về quyền con người mới chỉ là những nét chung nhất, rải rác trong một số điều như ở các điều 1.3, 13.c, 55.a,b,c, 76.c... Không thể đòi hỏi có được vấn đề an ninh con người lúc bấy giờ.

Nội dung cơ bản và nhận thức mới

Ngày 10/12/1948, Đại Hội đồng Liên hợp quốc thông qua văn kiện Tuyên ngôn về Quyền con người. Tuyên ngôn gồm 30 điều với điều 1 như một lẽ đương nhiên: “Tất cả mọi người sinh ra đều tự do và bình đẳng trong nhân phẩm và các quyền của mình”.

Những nội dung cơ bản của Tuyên ngôn là:

1. Những quyền cơ bản của con người là bình đẳng giữa tất cả mọi người không có bất kỳ sự phân biệt đối xử nào, là quyền

sống, quyền tự do và bất khả xâm phạm thân thể, quyền bất khả xâm phạm về danh dự, uy tín, nhà ở và được tòa án công minh bảo vệ.

2. Các nhà nước cần ghi vào Hiến pháp những quyền công dân về chính trị và quyền tự do như quyền xin quốc tịch và cư trú, quyền sở hữu tài sản, kết hôn, tự do tư tưởng, tín ngưỡng và thờ cúng, tự do chính kiến, hội họp và nhập hội, quyền bầu cử phổ thông và bình đẳng theo chế độ phiếu kín. Tuyên ngôn viết: “ Các quốc gia - thành viên có nghĩa vụ hợp tác cùng Liên hợp quốc tôn trọng và thực hiện các quyền con người và các quyền tự do cơ bản”. Tuyên ngôn công bố các quyền về kinh tế - xã hội như quyền lao động và được trả công ngang nhau theo lao động như nhau, quyền thành lập các nghiệp đoàn (công đoàn), quyền nghỉ ngơi và được bảo trợ xã hội, quyền học tập và tham gia đời sống văn hóa của xã hội. Điều 23 viết: “Mọi người có quyền lao động, lựa chọn tự do việc làm, những điều kiện lao động chính đáng và thuận lợi, và bảo vệ chống thất nghiệp”.

3. Tuy không thành những đề mục riêng, Tuyên ngôn đã nhiều lần đề cập tới sự an ninh con người - tức sự yên ổn của con người theo cách nói đơn giản nhất - ở góc độ bảo vệ con người từ cơ sở pháp luật. “Điều 3. Mọi người có quyền sống, tự do và không thể xâm phạm về thân thể”. “Điều 5. Không ai phải chịu nhục hình hoặc bị đối xử dã

man, vô nhân đạo hoặc bị hạ thấp nhân phẩm và bị trừng trị”. “Điều 9. Không ai có thể vô cớ bị bắt bớ, giam giữ hoặc trục xuất”... Ai sẽ thực hiện các quyền con người và bảo vệ an ninh con người? Tuyên ngôn đã chỉ rõ là hiến pháp, luật pháp và tòa án trong mỗi nước cùng Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế. Điều 29 còn nhấn mạnh về nghĩa vụ của mỗi người trước xã hội: “ Mỗi người chỉ phải chịu những hạn chế do luật pháp quy định... và tôn trọng các quyền và tự do của người khác và những đòi hỏi chân chính của đạo lý, trật tự xã hội và lợi ích chung trong một xã hội dân chủ”.

Trong khoảng 10 năm trở lại đây, từ sau Chiến tranh Lạnh, trên báo chí và nhiều công trình ở ta và nước ngoài đã nói tới và bàn về một khái niệm gần như mới mẻ - An ninh con người cùng những an ninh khác như: an ninh kinh tế, an ninh lương thực, an ninh sức khỏe, an ninh môi trường... Rõ ràng đây là những nhận thức mới, một tầm cao mới về con người mà trước hết là an ninh cho con người trước những diễn biến của tình hình ngày nay sau Chiến tranh Lạnh.

Sau Chiến tranh Lạnh, thế giới lại như diễn biến phức tạp hơn và quyền con người bị xâm phạm nhiều hơn, an ninh con người lại càng bị đe dọa nhiều hơn. Đó là, sau Chiến tranh Lạnh, thế giới đã diễn ra xu thế lớn toàn cầu hóa và sự liên kết ở hầu khắp các khu vực. Thế giới như được mở rộng

hơn, không còn sự phân chia ngăn cách theo ý thức hệ, đi lại tự do hơn, liên lạc nhanh chóng hơn... Bên cạnh những tiến bộ và tăng trưởng trên mọi mặt kinh tế - xã hội... cũng đồng thời diễn ra những “mặt trái” như mở rộng hơn khoảng cách giàu nghèo giữa các nước và trong từng nước, gia tăng những bất mãn xung đột xã hội và cả sự trà trộn những phần tử phá hoại cực đoan đi theo những mở rộng thị trường và tự do lưu thông... *Hai là*, sau Chiến tranh Lạnh, những mâu thuẫn sắc tộc, tôn giáo, tranh chấp lãnh thổ bị những mâu thuẫn Đông - Tây trước kia đẩy lùi, che lấp thì nay bùng lên dữ dội ở nhiều khu vực. Xung đột, nội chiến đẫm máu đã diễn ra, kéo dài và đi theo là sự ly khai, chia rẽ ở nhiều nước mà trước đó chưa lâu các dân tộc từng sát cánh cùng nhau đánh đuổi ngoại bang. Thảm họa của những xung đột tranh chấp trước hết và chủ yếu trút xuống những thường dân vô tội với những cái chết phi lý và những dòng người chạy loạn tị nạn cơ cực, khốn cùng. *Ba là*, từ sau sự kiện ngày 11/9/2001 ở nước Mỹ, chủ nghĩa khủng bố quốc tế lại là một nguy cơ lớn đối với các quốc gia dân tộc, mà không một nước nào có thể xem nhẹ, coi thường. Bom đã nổ ở nhiều nơi trên thế giới. Điều tệ hại của chủ nghĩa khủng bố theo đuổi mục tiêu là gây nên rối loạn, không ổn định trong xã hội các nước và sự kinh hoàng, hoảng loạn ở mỗi người dân. Đối tượng tàn sát của chúng là những thường dân vô tội với những người già, phụ nữ và

trẻ em. *Bốn là*, lợi dụng khoa học kỹ thuật và vì những lợi ích vụ lợi, ích kỷ, thị trường thế giới đã xuất hiện đủ loại hàng giả, hàng nhái và cả những thực phẩm rau quả độc hại, đe dọa nghiêm trọng sức khỏe và tính mạng con người. Ở nước ta trong nam ngoài bắc đã từng xảy ra các vụ bánh phở tẩm formol, giò chả pha hàn the, nước tương nhiễm độc, hoa quả phun hóa chất...

Những ngày gần đây cả thế giới lại lo lắng về tình trạng thiếu lương thực, Liên hợp quốc đã phải họp bàn, tìm cách giải quyết. Hơn hẳn các loại an ninh khác, an ninh lương thực gắn liền với cái dạ dày của triệu triệu con người trong mỗi ngày. “Phi nông bất ổn”, đói ắt dễ sinh loạn luôn có ý nghĩa cảnh báo đối với các nhà cầm quyền. An ninh con người trên các bình diện an toàn về thân thể, cơ hội cho mọi số phận, đảm bảo các quyền cho mỗi thành viên trong xã hội đã trở thành một vấn đề thời sự của toàn cầu. Quyền con người và an ninh con người gắn liền chặt chẽ với nhau. An ninh con người là sự đảm bảo cho quyền của con người. Quyền con người là cốt lõi, là mục đích của an ninh con người.

Và ở Đông Nam Á

Trừ Thái Lan, trong nhiều thế kỷ qua các nước Đông Nam Á đều là thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc. Trong Thế chiến thứ Hai, cuộc sống của nhân dân các nước này càng thêm cơ cực, khi các đội quân phát xít Nhật

kéo vào chiếm đóng hầu khắp các nước Đông Nam Á. Đông Nam Á còn là một chiến trường trong cuộc chiến tranh Thái Bình Dương kéo dài từ 1941 đến 1945 với những trận chiến ác liệt và những trận ném bom dữ dội của Đồng minh.... Rồi chỉ vài năm sau, Đông Nam Á lại trở thành một chiến trường suốt cả thời kỳ Chiến tranh Lạnh. Và khác với châu Âu dù là chiến trường số 1 của Chiến tranh Lạnh, nơi đây lại diễn ra những cuộc chiến tranh cục bộ khốc liệt kéo dài hàng chục năm liền. Trước đó, những năm đầu sau Thế chiến Hai, còn là các cuộc chiến tranh tái chiếm thuộc địa ở nhiều nước trong khu vực. Như thế, so với nhiều khu vực khác trong Thế giới thứ ba, Đông Nam Á như là nơi duy nhất phải chịu đựng những thống khổ đau thương nhất dưới các chế độ thuộc địa, là chiến trường của nhiều loại chiến tranh. Các quyền con người không thể có được trong những tình hình như vậy.

Tình hình Đông Nam Á đã thay đổi với những biến chuyển căn bản và sâu sắc kể từ sau khi các nước trong khu vực giành lại được độc lập, chủ quyền. Sự ra đời của tổ chức ASEAN và sự mở rộng thành viên của Hiệp hội từ 1995 đã đưa Đông Nam Á trở thành một khu vực hòa bình ổn định, có tốc độ tăng trưởng kinh tế đầy ấn tượng, và sự hợp tác phát triển ngày càng mở rộng.

Cuộc sống của nhân dân đã có tiến bộ rõ rệt cả về vật chất lẫn tinh thần. Một Đông

Nam Á đã có vị thế quan trọng trên bản đồ chính trị thế giới.

Tuy nhiên bên cạnh những thành tựu tiến bộ, Đông Nam Á còn không ít khó khăn trở ngại ảnh hưởng không nhỏ tới quyền con người và an ninh con người từ phạm vi khu vực và trong mỗi nước. *Về kinh tế*, nhìn chung trình độ phát triển của các nước Đông Nam Á chưa cao và lại chênh lệch nhau không nhỏ như giữa hai nhóm nước ASEAN đầu tiên và nhóm ba nước Đông Dương. Thu nhập theo đầu người của nhiều nước còn dưới 1.000 USD với nền kinh tế nông nghiệp là chủ yếu. Cuộc sống của nhiều khu vực dân cư vẫn còn xoay quanh các vấn đề thiết yếu nhất và tối thiểu như việc làm, lương thực, nước sạch, nhà ở và các bệnh truyền nhiễm. *Về chính trị*, đó là sự tồn tại nhiều thể chế chính trị khác nhau giữa các nước, một nhà nước pháp quyền và dân chủ vẫn còn là một mục tiêu lớn và không gần với nhiều nước trong khu vực; thậm chí đến nay vẫn tồn tại chính quyền quân sự độc tài, hầu như không đếm xỉa gì đến tự do dân chủ. Đông Nam Á đã có một tổ chức liên kết khu vực - tổ chức ASEAN. Hai nguyên tắc mang tính trụ cột của Hiệp hội là “Đồng thuận” và “Không can thiệp” lại mang tính hai mặt. Hai nguyên tắc đó đã giúp ASEAN là một tổ chức mềm dẻo thống nhất, tránh được sự “chết yểu” như các ASA, SEAFET, MAPHILIN-DO trước đó, nhưng mặt khác lại cản trở việc thông qua những quyết định mang tính đột phá, và việc

không can thiệp vào công việc nội bộ nước khác dù nước đó đã vi phạm nghiêm trọng quyền con người và an ninh con người. Về an ninh, từ sau sự kiện 11/9/2001, như báo chí, dư luận cho rằng, Đông Nam Á đã trở thành mặt trận thứ hai của cuộc chiến chống khủng bố quốc tế. Nhiều vụ bom nổ hoặc nổi dậy đòi ly khai đã xảy ra ở Indônêxia, Philippin và miền nam Thái Lan... Hàng trăm người đã thiệt mạng, tình hình nhiều nước thiếu ổn định. Sự rối ren mất an ninh còn liên quan tới những tranh chấp quyền lực giữa các phe phái trong chính giới ở nhiều nước với những lộn xộn trên đường phố, âm mưu đảo chính và đảo chính...

Do vị trí chiến lược quan trọng, từ sau Thế chiến Hai Đông Nam Á là khu vực được hầu hết các nước lớn quan tâm cùng những dính líu can thiệp. Thậm chí có cả một thời kỳ dài, các nước lớn hầu như đã chi phối tình hình khu vực, đưa tới sự chia rẽ, đối đầu giữa các nước Đông Nam Á, và cả vai trò "đạo diễn" dựng lên một chế độ diệt chủng, tàn sát dã man gần hai triệu người dân vô tội. Đông Nam Á đã đổi thay nhưng còn không ít khó khăn trên con đường tiến tới.

Thay cho lời kết

1. Ngày nay nhìn lại, Tuyên ngôn về Quyền con người năm 1948 của Liên hợp quốc là một văn kiện quan trọng có ý nghĩa lịch sử, đánh dấu sự quan tâm của tổ chức lớn nhất hành tinh không chỉ cho một nền

hòa bình an ninh của cả nhân loại mà còn cả đối với số phận và các quyền của con người. Ngày nay, từ thực tiễn đòi hỏi và trong bối cảnh mới của thế giới, vấn đề quyền con người lại làm được sáng tỏ hơn như một sự bổ sung và nâng lên ở một tầm cao mới - An ninh con người.

2. Quyền con người và An ninh con người gắn bó với nhau mật thiết, không thể tách rời như một thể thống nhất. Và những mục tiêu cao cả đó chỉ có thể trở thành hiện thực trong một môi trường quốc gia hòa bình ổn định, một nền chính trị dân chủ và tôn trọng pháp luật, một nền kinh tế phát triển và một xã hội an toàn trên nền dân trí cao.

3. Quyền con người và An ninh con người là mục tiêu phấn đấu lớn của các nước Đông Nam Á. Còn nhiều việc phải làm. Sự ra đời của Cộng đồng ASEAN vào năm 2015 với ba trụ cột - Cộng đồng an ninh, Cộng đồng kinh tế và Cộng đồng văn hóa - xã hội sẽ mở ra những triển vọng đầy hứa hẹn cho Quyền con người và An ninh con người trở thành hiện thực của một Đông Nam Á hòa bình ổn định và hợp tác phát triển.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hiến chương Liên hợp quốc.
2. Tuyên ngôn về Quyền con người của Liên hợp quốc (1948).
3. Nguyễn Quốc Hùng, *Liên hợp quốc*, Nxb Thông tin lý luận, Hà Nội, 1992.